

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CHUẨN ĐẦU RA

TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2017

*(Ban hành theo Quyết định số 231 /QĐ-CNTĐ-ĐT, ngày 02 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức)*

TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM 2017

MỤC LỤC

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	TRANG
1	TIẾNG ANH	2
2	TIẾNG HÀN QUỐC	5
3	KẾ TOÁN	11
4	QUẢN TRỊ KINH DOANH	14
5	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH	16
6	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	18
7	THIẾT KẾ ĐỒ HỌA	22
8	TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH	24
9	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ	28
10	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ	31
11	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ	33
12	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA	37
13	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ	41
14	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG	44

NGÀNH: TIẾNG ANH

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Tiếng Anh**
- Tên tiếng Anh: **English**
- Mã ngành: **6220206**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

Học xong chương trình này, sinh viên có thể:

- Sử dụng kỹ năng nghe, nói, đọc và viết hiệu quả trong cuộc sống và môi trường làm việc liên quan đến thương mại, kinh tế thị trường, tiếp thị quảng cáo, v.v...
- Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp ngôn ngữ Anh.
- Có kiến thức tổng quát về các lĩnh vực quản trị văn phòng, thương mại, tiếp thị qua đó tự tin trong các công việc văn phòng tại các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ trong và ngoài nước.
- Vận dụng được kiến thức về thương mại, ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của người Việt Nam và Anh.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Có thể nghe hiểu các bài nói trực tiếp hoặc ghi lại về các chủ đề quen thuộc và không quen thuộc trong cuộc sống cá nhân, xã hội, học tập hay nghề nghiệp bằng tiếng Anh.
- Có thể hiểu ý chính của các bài nói phức tạp cả về nội dung và ngôn ngữ.
- Có thể giao tiếp một cách tự nhiên và lưu loát với người bản địa, không gây sự hiểu lầm giữa đôi bên.
- Có thể theo dõi được bài nói dài cũng như các lập luận phức tạp về các chủ đề quen thuộc khi bài nói có cấu trúc rõ ràng.

- Có thể soạn thảo các hợp đồng thương mại, kinh doanh, văn thư thương mại cơ bản, viết email tiếng Anh, tham gia hội thảo bằng tiếng Anh.
- Có kỹ năng nói chuyện và trả lời điện thoại bằng tiếng Anh.
- Có các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn.
- Có kỹ năng đọc- dịch tài liệu tiếng Anh văn thư thương mại – văn phòng cơ bản.
- Có khả năng sử dụng tiếng Anh lưu loát trong môi trường doanh nghiệp có sử dụng tiếng Anh.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Sinh viên có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.
- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học.
- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ Tiếng Anh IELTS 4.5 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.
- Học và đạt các học phần ngoại ngữ thứ hai được quy định trong chương trình đào tạo.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức làm việc tự chủ độc lập, đề cao tính hiệu quả và ý thức làm việc theo nhóm, ý thức tận tụy công việc, ý thức tự giác trong xử lý, phân tích vấn đề và ý thức cố gắng vươn lên trong học tập và cuộc sống.
- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ

chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu.
- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (liên thông lên Đại học).
- Trung thực, tự tin, tư duy năng động.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Tiếng Anh trình độ Cao Đẳng có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Anh như Giáo dục, Quản trị bán hàng, Dịch vụ khách hàng, Hành chính, Nhân sự, Tiếp thị, Quảng cáo, Khuyến mãi, Đối ngoại, v.v...

- Cụ thể, sinh viên có năng lực để làm việc tại các vị trí, chức danh sau: Trợ giảng, Nhân viên văn phòng, Thư ký, Nhân viên tiếp thị, Nhân viên kinh doanh/Giao dịch viên, Chuyên viên tổ chức sự kiện, Chuyên viên chăm sóc khách hàng/Tư vấn viên, Chuyên viên hành chính, Chuyên viên nhân sự, Trợ lý giám đốc, v.v...

NGÀNH: TIẾNG HÀN QUỐC

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Tiếng Hàn Quốc**
- Tên tiếng Anh: **Korean Language**
- Mã ngành: **6220211**

2. Trình độ đào tạo: **Cao Đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- **Kiến thức thực tế và lý thuyết tương đối rộng trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo:**
 - Có kiến thức cơ bản về ngữ âm học, âm vị học và hình thái học tiếng Hàn, vận dụng những kiến thức đó để nâng cao mức độ chuẩn xác về mặt phát âm và ngữ pháp trong giao tiếp bằng tiếng Hàn.
 - Hiểu ý nghĩa và vận dụng thành thạo 10.000 từ cơ bản để tạo thành câu trong tiếng Hàn.
 - Hiểu được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và nâng cao, vận dụng các kiến thức đó trong công việc chuyên môn.
 - Có kiến thức tổng quát về các lĩnh vực quản trị văn phòng, thương mại, du lịch bằng tiếng Hàn Quốc.
 - Có 6000 từ vựng cần thiết và ngữ pháp tốt để vận dụng vào các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ đặc biệt là khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật bằng tiếng Hàn Quốc.
 - Hiểu được các phát biểu hay bài giảng dài, theo dõi và hiểu được các lập luận phức tạp với chủ đề tôi quan tâm hoặc tương đối quen thuộc.
 - Hiểu được hầu hết các chương trình thời sự trên truyền hình, phim ảnh sử dụng ngôn ngữ chuẩn.
 - Hiểu các bài viết, báo cáo liên quan đến các vấn đề thời cuộc mà người viết bày tỏ quan điểm của mình. Tôi có thể hiểu các bài viết về văn học đương thời.
 - Giao tiếp tương đối trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ.
 - Chủ động tham gia thảo luận về các chủ đề quen thuộc, giải thích và bảo vệ quan điểm của mình.

- Viết thư nói lên tầm quan trọng của sự kiện hoặc trải nghiệm đối với bản thân.
- Trình bày một cách rõ ràng, chi tiết về nhiều loại chủ đề liên quan đến lĩnh vực tôi quan tâm.
 - Giải thích một quan điểm nào đó về một vấn đề thời sự và chỉ ra được ưu điểm, nhược điểm của các phương án khác nhau
 - Viết một bài viết về các vấn đề khác nhau thuộc mối quan tâm cá nhân. Tôi có thể viết một bài luận hay một báo cáo truyền đạt thông tin hoặc đưa ra lý do tán thành hay phản đối cụ thể nào đó một quan điểm.
- **Kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.**
 - Có đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thành thạo tiếng Hàn có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng Tiếng Hàn Quốc, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế.
 - Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ tích lũy được những phẩm chất và năng lực cá nhân cũng như các kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp quan trọng để trở thành các chuyên viên thành thạo về ngôn ngữ có thể sử dụng tiếng Hàn như một nghề nghiệp hay một công cụ hỗ trợ để học tập nghiên cứu các chuyên ngành khác phục vụ cho mục đích nghề nghiệp của bản thân.
 - Ngoài khả năng tiếng Hàn sinh viên cũng được cung cấp những kiến thức liên quan đến văn hóa đất nước con người Hàn Quốc một cách khái quát nhất để sinh viên tự tin trong các công việc văn phòng, các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ trong và ngoài nước có sử dụng tiếng Hàn.
 - Có thể sử dụng ngôn ngữ cần thiết trong việc duy trì mối quan hệ xã hội và sử dụng thiết bị công cộng và cho giao tiếp công việc hàng ngày.
 - Có thể hiểu rõ được nội dung về thời sự, báo chí, đồng thời so sánh được chính xác, cặn kẽ và có thể sử dụng được các chủ đề về xã hội chung.
 - Có các kiến thức về văn hóa Hàn Quốc tiêu biểu và các biểu hiện về mặt thành ngữ được sử dụng thường xuyên, có thể hiểu và ứng dụng được nội dung về mặt văn hóa, xã hội.

- Hiểu được những ảnh hưởng của văn hóa Nho giáo đối với xã hội Hàn Quốc để từ đó nhận ra nét tương đồng và khác biệt trong tư duy, lối sống và tình cảm của người Hàn Quốc và người Việt Nam.
- Biết được các đặc điểm về thiên nhiên, thời tiết, địa điểm du lịch nổi tiếng của đất nước Hàn Quốc; văn hóa học đường; văn hóa công sở, văn hóa nơi công cộng của xã hội Hàn Quốc thông qua các chủ điểm, chủ đề phong phú và đa dạng của chương trình học.
- Biết được các kiến thức về văn hóa gia đình Hàn Quốc đa thế hệ, lễ nghĩa và phép tắc cần phải gìn giữ giữa con cháu đối với ông bà, cha mẹ trong gia đình để từ đó giúp sinh viên hiểu, vận dụng và tránh được những xung đột văn hóa khi tiếp xúc với người Hàn Quốc trong giao tiếp.
- Biết được mối quan hệ hợp tác giữa Hàn Quốc và Việt Nam trong các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, văn hóa và xã hội để từ đó hình thành năng lực giao tiếp tiếng Hàn gắn liền với những hiểu biết về văn hóa Hàn Quốc.
- Hiểu được ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trù tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân.
- Giao tiếp được ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ.
- Viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**

- ✚ Kỹ năng nhận thức và tư duy sáng tạo để xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng;
 - Có kỹ năng để giải mã văn bản đọc hiểu như đọc lướt, đọc kỹ để tìm chi tiết, tìm ý trong các văn bản có độ khó ở mức trình độ tiếng Hàn trung cấp 2. Có khả năng suy luận chủ điểm, chủ đề của bài đọc, nắm bắt thái độ, tình cảm, tâm lý người viết hoặc nhân vật xuất hiện trong bài đọc.
 - Vận dụng từ vựng, kiến thức ngữ pháp để rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, viết bài luận ngắn theo chủ đề. Nắm được cách trình bày vấn đề, sắp xếp bố cục đoạn văn tùy theo mỗi chủ đề bài viết.

- Viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm; Mô tả những trải nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích quan điểm và kế hoạch tương lai của bản thân.
- ✚ Kỹ năng thực hành nghề nghiệp giải quyết phần lớn các công việc phức tạp trong phạm vi của ngành, nghề đào tạo;
 - Phát âm chuẩn, trôi chảy, có tốc độ phù hợp, đúng trọng âm, ngữ điệu, sử dụng được các quy tắc nối âm, biến âm và đồng hóa âm trong tiếng Hàn.
 - Kỹ năng nghe và mô tả tổng quát, nghe chỉ dẫn, nói độc thoại và lập luận mô tả trước người nghe hay trình bày quan điểm của chính mình, nói tương tác với người khác. Xử lý văn bản bằng tiếng Hàn.
 - Kiến thức ngôn ngữ và 4 kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết đạt trình độ topic 4. Có khả năng phát âm chuẩn, đúng ngữ điệu, luyện nói lưu loát, tự nhiên, giảm các sai phạm về ngữ pháp, từ vựng.
 - Nghe hiểu được các nội dung có chủ điểm, tăng dần mức độ khó hơn so với kỹ năng nghe - hiểu ở trình độ Topik cấp 3 .
 - Vận dụng tốt kỹ năng ghi chép, nắm bắt được nội dung, giải thích được nội dung bài nghe ở trình độ Topik 4 với mức độ chính xác khoảng 70-80%
- ✚ Kỹ năng nhận thức, tư duy sáng tạo để xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng:
 - Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia các diễn đàn.
 - Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp bằng tiếng Hàn.
 - Có thể vận dụng những cấu trúc ngữ pháp, từ vựng hay biểu hiện được học trong bài nghe để áp dụng trong bối cảnh bên ngoài.
 - Có thể nói về các chủ đề gần với cuộc sống đời thường nhưng được đặt trong các tình huống, ngữ cảnh phức tạp.
 - Nghe hoặc đọc được một câu chuyện và truyền đạt lại cho người khác; nêu quan điểm của mình về các vấn đề xã hội đơn giản.

✚ Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc:

- Sinh viên có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa ; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Hàn theo từng chuyên ngành để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.

- Kỹ năng làm việc nhóm: Tóm tắt các loại văn bản thực tế hay giả tưởng, nhận xét, thảo luận và đối chiếu những quan điểm khác nhau và các chủ điểm chính. Tóm tắt những đoạn trích từ các nguồn như tin tức, phỏng vấn, hay tư liệu có những quan điểm, tranh luận hay thảo luận. Tóm tắt cốt truyện hay trình tự các sự kiện trong một bộ phim hay một vở kịch bằng tiếng Hàn Quốc.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn.

- Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp bằng tiếng Hàn.

- Sinh viên có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa ; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Hàn theo từng chuyên ngành để giao tiếp, trao đổi và xử lý công việc hiệu quả hơn.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

- Có chứng chỉ Tiếng Hàn tương đương Topik 2 cấp độ 4;

- Học và đạt các học phần ngoại ngữ thứ hai được quy định trong chương trình đào tạo.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, hiểu và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống và làm việc trong xã hội công nghiệp

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc. Có phẩm chất đạo đức trong công việc, tự tin, tư duy năng động, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, khả năng hòa nhập, hợp tác và làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ra trường sinh viên có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng Tiếng Hàn Quốc. Cụ thể, sinh viên có năng lực để làm việc tại các vị trí, chức danh sau:

- Nhân viên văn phòng, thư ký, nhân viên tiếp thị, nhân viên kinh doanh, giao dịch viên.

- Nhân viên hỗ trợ chăm sóc khách hàng, tư vấn viên, nhân viên hành chính, nhân sự.

- Nhân viên biên phiên dịch Tiếng Hàn trong các lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, công ty, công xưởng, văn phòng đại diện, cơ quan nhà nước,...có quan hệ giao tiếp với đối tác Hàn Quốc.

- Tu nghiệp sinh tại các công ty ở Hàn Quốc.

NGÀNH: KẾ TOÁN

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Kế toán.**
- Tên tiếng Anh: **Accounting**
- Mã ngành: **6340301**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

▪ Kiến thức thực tế:

- Trình bày được những kiến thức về thiết lập hệ thống thông tin quản lý kế toán và tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp.

- Trình bày được một cách có hệ thống các phương pháp hạch toán kế toán để thực hiện việc thu thập, xử lý và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời cho người quản lý doanh nghiệp.

- Phân tích công tác hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính phù hợp với những quy định, thông tư, quyết định, chuẩn mực kế toán Việt Nam, luật thuế và luật quản lý thuế hiện hành.

▪ Kiến thức lý thuyết:

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản Nguyên lý chủ nghĩa Mác –Lênin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Quốc phòng An ninh.

- Nhận thức được tầm quan trọng của Nguyên lý chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Trình bày được kiến thức cơ bản về kinh tế học, tài chính tiền tệ, luật kế toán và toán học,...

- Trình bày được kiến thức chuyên ngành của kế toán viên chuyên nghiệp, bao gồm những nguyên lý cơ bản về kế toán, những kiến thức chuyên sâu về từng phần hành kế toán và kế toán tổng hợp vào công tác kế toán tại doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:** Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng:

- Sử dụng thành thạo một phần mềm kế toán và vận dụng được các phần mềm kế toán khác.

- Lập được các chứng từ kế toán: hoá đơn, phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập, phiếu xuất, séc, hoá đơn kiêm phiếu xuất kho,...

- Tính toán và định khoản được các nghiệp vụ kinh tế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ghi chép được các nghiệp vụ kinh tế vào các sổ sách kế toán liên quan.

- Thiết lập được quy trình luân chuyển và lưu trữ chứng từ hiệu quả.

- Kiểm kê và đối chiếu được sổ quỹ, hàng tồn kho, công nợ.

- Lập được bảng lương, bảng trích các khoản theo lương.

- Lập được bảng phân bổ chi phí công cụ dụng cụ, phân bổ chi phí khấu hao tài sản cố định.

- Lập được phiếu tính giá thành.

- Lập báo cáo nhập xuất tồn, báo cáo bán hàng, báo cáo thuế định kỳ và báo cáo tài chính.

- Phân tích được tình hình tài chính và hoạt động kinh tế doanh nghiệp. Xử lý các tình huống trong môi trường kinh doanh linh hoạt và hiệu quả. Đề xuất các giải pháp quản lý kế toán phù hợp cho doanh nghiệp.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Có khả năng làm việc độc lập, chuyên nghiệp trong công việc.

- Có khả năng làm việc tập thể: biết kết hợp giữa các phần hành kế toán để thực hiện hiệu quả quy trình thu thập và luân chuyển chứng từ.

- Có khả năng xử lý linh hoạt các tình huống về nghiệp vụ kế toán và kinh doanh liên quan trong và ngoài doanh nghiệp.

- Thiết lập được quan hệ làm việc với các phòng ban để hỗ trợ công tác kế toán thực hiện tốt.

- Thích nghi và linh hoạt hội nhập môi trường làm việc với các lĩnh vực khác trong khối ngành kinh tế.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **VỀ NĂNG LỰC SỬ DỤNG CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có đạo đức nghề nghiệp, yêu nghề, chủ động, trung thực và liêm khiết trong công việc được giao.

- Có tác phong làm việc cẩn thận, cụ thể, tỉ mỉ và chính xác, có ý thức hợp tác trong công việc với các bộ phận chức năng có liên quan.

- Tuân thủ các quy định về công tác kế toán và quy định pháp luật.

- Luôn thể hiện tinh thần kỷ luật và tác phong công nghiệp trong công việc.

- Tinh thần cầu tiến luôn được thể hiện trong công việc.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ: sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận công việc tại các vị trí sau:

- Kế toán tổng hợp: phụ trách các công việc tổng hợp như kiểm tra, đối chiếu số liệu kế toán chi tiết và tổng hợp; Phân bổ các khoản chi phí định kỳ: chi phí lương, chi phí công cụ dụng cụ, chi phí khấu hao tài sản cố định...; Lập báo cáo thuế định kỳ, báo cáo tài chính năm.

- Kế toán trưởng: quản lý phòng (bộ phận) kế toán; Thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của phòng (bộ phận) kế toán; Tổ chức công tác kế toán nhằm quản lý tài sản của doanh nghiệp; Giải quyết những vấn đề phát sinh trong nội bộ doanh nghiệp cũng như bên ngoài liên quan đến thuế và kế toán.

Doanh nghiệp lớn: sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận công việc tại các vị trí sau:

- Kế toán viên: phụ trách các phần hành như: kế toán thanh toán, kế toán kho, kế toán lương, kế toán giá thành, kế toán thuế, kế toán bán hàng,...

- Ngoài ra, có thể đảm nhận công việc: nhân viên phân tích và tư vấn về kế toán, tài chính, thuế.

NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**
- Tên tiếng Anh: **Business Administration**
- Mã ngành: **6340404**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu biết các nguyên lý cơ bản và các phương pháp quản trị trong các lĩnh vực về marketing, quản lý chất lượng, quản lý bán hàng, nghiệp vụ kinh doanh, quản lý doanh nghiệp, quản trị nguồn nhân lực;
- Giải thích được các khái niệm cơ bản trong hoạt động kinh doanh;
- Có kiến thức cơ bản trong luật đại cương, lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nhận thức được những giá trị của các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam, tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**
 - Đàm phán và xử lý được các tình huống trong kinh doanh.
 - Lập được kế hoạch phương án kinh doanh, khai thác và phát triển thị trường.
 - Tổ chức và quản lý được đội nhóm trong kinh doanh.
 - Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý bán hàng.
- **Kỹ năng mềm:**
 - Thiết lập quan hệ với cơ quan hữu quan, đối tác và khách hàng.
 - Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo đội nhóm và giao tiếp xã hội thông thường.
 - Có kỹ năng khởi nghiệp; kỹ năng phỏng vấn tìm việc; kỹ năng quan hệ nội bộ.
- **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **VỀ NĂNG LỰC SỬ DỤNG CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và chịu trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;
- Có tính kỷ luật cao, trung thực với cấp trên, đồng nghiệp và khách hàng, thể hiện tính nghiêm khắc và tôn trọng lợi ích doanh nghiệp;
- Sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao ở các vị trí, thể hiện tính sáng tạo, quan tâm theo dõi tình hình thương mại nơi làm việc và có hoài bão về nghề nghiệp được đào tạo
- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và cải thiện kỹ năng mềm.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí trong các bộ phận sau: Bộ phận kinh doanh, bộ phận bán hàng, bộ phận nhân sự, bộ phận tiếp thị quảng cáo, bộ phận chăm sóc khách hàng, bộ phận giám sát thị trường ở tất cả các loại hình công ty và tổ chức khác.

NGÀNH: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành**
- Tên tiếng Anh: **Management of tourism service and travel**
- Mã ngành: **6810101**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Trình bày được những kiến thức đại cương về ngành học.
- Trình bày được những kiến thức chuyên ngành về ngành học.
- Mô tả và phân tích được các quy trình làm việc của hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Thực hiện được các nghiệp vụ của nhân viên kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành.
- Thực hiện được các nghiệp vụ của người hướng dẫn viên du lịch .
- Vận dụng được kiến thức về văn hóa, lịch sử, địa lý, tuyến điểm du lịch... trong hoạt động nghề nghiệp.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Năng lực tin học: chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao
- Về năng lực Tiếng Anh, Sinh viên phải đạt một trong số các chứng chỉ sau: chứng chỉ TOEIC 350 (2 kỹ năng) do ETS cấp; hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương.
- Chứng chỉ hành nghề hướng dẫn viên du lịch

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có nhận thức chính trị đúng đắn và chấp hành Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Có lòng tự hào dân tộc; yêu quê hương đất nước; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.
- Có ý thức tự giác học tập; nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để đáp ứng yêu cầu công việc.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Hướng dẫn viên du lịch tại các công ty du lịch, các trung tâm dịch vụ lữ hành.
- Thuyết minh viên tại các khu du lịch, bảo tàng, di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh,..
- Nhân viên thực hiện các nghiệp vụ: kinh doanh, marketing, điều hành, chăm sóc khách hàng tại phòng kinh doanh lữ hành, phòng nhân sự, phòng tiếp thị sản phẩm du lịch, phòng quản lý chất lượng của các doanh nghiệp du lịch, nhà hàng, khách sạn, điểm tham quan, khu du lịch, khu vui chơi giải trí,.. và các tổ chức khác với vai trò là người thực hiện trực tiếp hay người tổ chức, quản lý.
- Chuyên viên trong các cơ quan quản lí nhà nước về du lịch.
- Đồng thời có thể tự khởi nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành theo quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ thông tin**
- Tên tiếng Anh: **Information Technology**
- Mã ngành: **6480201**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức về khoa học cơ bản

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cốt lõi về Tin học căn bản
- Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật

3.2 Kiến thức cơ sở ngành

- Hiểu các khái niệm tổng quát trong Công nghệ Thông tin và Truyền thông
- Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về Lập trình
- Hiểu và vận dụng kiến thức về Cấu trúc dữ liệu và giải thuật trong lập trình
- Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về Mạng máy tính
- Hiểu và vận dụng kiến thức Cơ sở dữ liệu trong lập trình

3.3 Kiến thức chuyên ngành Công nghệ thông tin

- Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn chung cho phát triển phần mềm
- Hiểu và vận dụng các kiến thức về phát triển ứng dụng trên thiết bị di động
- Hiểu và vận dụng các kiến thức về phát triển ứng dụng trên PC
- Hiểu và vận dụng các kiến thức về phát triển ứng dụng Web
- Hiểu và vận dụng các khối kiến thức về công nghệ mới trong phát triển phần mềm

3. Yêu cầu về kỹ năng:

a. Kỹ năng cứng

4.1.1 Các kỹ năng cơ bản

- **Kỹ năng về khoa học cơ bản**

- + Sử dụng thành thạo hệ điều hành và bộ phần mềm office căn bản
- + Sử dụng thành thạo một số kỹ năng về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật vào cuộc sống và nghề nghiệp.

- Kỹ năng cơ sở ngành

- + Thành thạo các kỹ năng chung trong ngành Công nghệ Thông tin và Truyền thông
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản về Lập trình
- + Thành thạo cách tổ chức Cấu trúc dữ liệu và vận dụng giải thuật trong lập trình
- + Thành thạo một số kỹ năng cơ bản về Mạng máy tính
- + Thành thạo thiết kế, tổ chức và thao tác trên Cơ sở dữ liệu trong lập trình

- Kỹ năng chuyên ngành ngành Công nghệ thông tin

- + Thành thạo các kỹ năng chuyên môn chung cho phát triển phần mềm
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản và nâng cao trong quy trình phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động chuyên nghiệp
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản và nâng cao trong quy trình phát triển các ứng dụng trên PC chuyên nghiệp
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản và nâng cao trong quy trình phát triển các ứng dụng Web chuyên nghiệp
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản và nâng cao về một số công nghệ mới trong phát triển phần mềm chuyên nghiệp

4.1.2 Các kỹ năng nghề nghiệp tích hợp (Theo chu trình tạo ra sản phẩm)

- Hình thành ý tưởng

- + Xác định mục tiêu, yêu cầu
- + Phân tích yêu cầu
- + Đặc tả yêu cầu
- + Đề xuất và đánh giá giải pháp tổng thể

- Thiết kế

- + Mô hình hóa hệ thống

- + Đặc tả chi tiết hệ thống
- + Hiện thực hóa (Implementation)
- + Kế hoạch hiện thực hoá
- + Sinh mã (Coding)
- + Triển khai

- Kiểm thử

- + Kiến thức về kiểm thử phần mềm
- + Kỹ năng Kiểm thử phần mềm.
- + Đạo đức, thái độ và tính cách của kiểm thử viên

- Vận hành và bảo trì

- + Bàn giao tài liệu
- + Hướng dẫn sử dụng và vận hành

b. Kỹ năng mềm

- Tư duy hệ thống

- + Có thói quen suy nghĩ toàn cục
- + Có khả năng phân tích sự tương tác giữa các thành phần trong hệ thống

- Kỹ năng nghề nghiệp của cá nhân

- + Có khả năng quản lý thời gian và tổ chức công việc chuyên nghiệp
- + Có khả năng tự học tốt

- Kỹ năng làm việc nhóm

- + Kỹ năng tổ chức làm việc nhóm
- + Kỹ năng giao tiếp giữa các thành viên nhóm

- Kỹ năng giao tiếp

- + Kỹ năng thuyết trình
- + Kỹ năng viết báo cáo theo chuẩn
- + Kỹ năng giao tiếp điện tử
- + Kỹ năng đàm phán và giải quyết xung đột

c. Về năng lực ngoại ngữ

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

5.1. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

5.1 Đạo đức và thái độ nghề nghiệp của cá nhân

- Luôn Chủ động và tích cực trong mọi tình huống nghề nghiệp
- Có Đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong các nhóm phát triển phần mềm

5.2 Bối cảnh xã hội

- Hiểu rõ vai trò và trách nhiệm đối với xã hội, tổ chức
- Hiểu rõ về luật lệ và quy định xã hội trong đời sống nghề nghiệp

5.3 Môi trường doanh nghiệp

- Hiểu rõ văn hóa doanh nghiệp
- Biết cách tìm hiểu mục tiêu và chiến lược phát triển của doanh nghiệp
- Hiểu rõ các quy định và điều luật trong doanh nghiệp trong ngành nghề được đào tạo.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ thông tin trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Nhân viên lập trình ứng dụng quản lý.
- Nhân viên lập trình trên các thiết bị di động.
- Nhân viên thiết kế giao diện website và thiết kế Web.
- Nhân viên phát triển các ứng dụng web.
- Nhân viên kiểm tra chất lượng phần mềm cho các công ty phần mềm.
- Chuyên viên CNTT của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, công ty.
- Nhân viên tư vấn, kinh doanh các sản phẩm Máy tính & CNTT.

NGÀNH: THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Thiết kế đồ họa**
- Tên tiếng Anh: **Graphic Design**
- Mã ngành: **6210402**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức nền tảng về khoa học cơ bản và khoa học xã hội trong cuộc sống và nghề nghiệp;
- Hiểu và vận dụng tốt các kiến thức từ cơ sở tạo hình và thiết kế đến kỹ thuật thiết kế chuyên sâu để thực hiện các sản phẩm ứng dụng trong lĩnh vực truyền thông quảng cáo;
- Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc thiết kế và hoàn thiện sản phẩm;
- Phân tích, triển khai thiết kế một cách khoa học, chính xác, chọn lựa giải pháp thiết kế hợp lý để đạt hiệu quả cao về thẩm mỹ và kinh tế;
- Có kiến thức về nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và điều hành có hiệu quả trong làm việc nhóm.

2. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**
 - Kỹ năng vẽ màu, vẽ chì và phác họa nhanh;
 - Kỹ năng lập luận thể hiện trình bày ý tưởng thiết kế;
 - Sử dụng thành thạo các phần mềm vẽ minh họa để thực hiện các sản phẩm đồ họa;
 - Hoàn thiện sản phẩm từ khâu ý tưởng, phân tích, thiết kế, in ấn để thực hiện các sản phẩm quảng cáo cho công ty, doanh nghiệp như logo, tem thư, bao bì, nhãn hiệu hàng hóa, thiết kế trưng bày sản phẩm, tổ chức sự kiện, Thiết kế giao diện web;
 - Xây dựng kịch bản, thực hiện phim quảng cáo sản phẩm với các công cụ làm phim và chương trình tạo ảnh động 2D, 3D.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Kỹ năng giao tiếp ứng xử để giải quyết công việc, kỹ năng làm việc effective work in a group in a distance setting where the collaboration is undertaken via computer-mediated communication; độc lập và hiệu quả trong làm việc nhóm, thiết lập được mối quan hệ hợp tác thông qua giao tiếp bằng máy tính, dịch vụ internet application of problem-solving techniques;;

- Có khả năng thuyết trình, diễn giải và phản biện được một số vấn đề thuộc lĩnh vực thiết kế.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có tinh thần làm chủ, trung thực và trách nhiệm trong công việc được giao;
- Tác phong làm việc nghiêm túc, cẩn thận, chính xác;
- Yêu thích công việc, yêu nghề;
- Có ý thức hợp tác trong công việc, với các bộ phận có liên quan.
- Có tinh thần học hỏi, cầu tiến.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Thiết kế đồ họa, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Nhân viên thiết kế cho các công ty thiết kế đồ họa chuyên nghiệp, công ty in ấn, công ty thiết kế và sản xuất bao bì, doanh nghiệp chế bản các sản phẩm đồ họa, công ty quảng cáo truyền thông;

- Nhân viên thiết kế trong các công ty thiết kế web;

- Quản lý thiết kế ứng dụng tại các doanh nghiệp thiết kế cho các sản phẩm đồ họa: Từ thiết kế mẫu mã đến lên kế hoạch và điều hành việc triển khai, thực hiện tạo ra các sản phẩm đồ họa chuyên nghiệp.

NGÀNH: TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG MÁY TÍNH

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Truyền thông và Mạng máy tính**
- Tên tiếng Anh: **Communications and Computer Networks**
- Mã ngành: **6480104**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1 Kiến thức về khoa học cơ bản

- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cốt lõi về Tin học căn bản
- Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật

3.2 Kiến thức cơ sở ngành

- Hiểu và vận dụng được kiến thức tổng quát về Công nghệ Thông tin và Truyền thông
- Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về Lập trình
- Hiểu và mô tả được kiến thức Mạng máy tính
- Hiểu và vận dụng được kiến thức Cơ sở dữ liệu

3.3 Kiến thức chuyên ngành ngành Truyền thông và Mạng máy tính

- Hiểu và vận dụng được kiến thức hệ thống phần cứng, mạng máy tính (PC, Laptop, Router, Switch)
- Hiểu và vận dụng được kiến thức hệ thống phần mềm, hệ điều hành mạng máy tính
- Hiểu và vận dụng được kiến thức quản trị hệ thống mạng máy tính
- Hiểu và vận dụng được kiến thức về An ninh mạng

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

4.1.1 Các kỹ năng cơ bản

- **Kỹ năng về khoa học cơ bản**

- + Sử dụng thành thạo hệ điều hành và bộ phần mềm office căn bản
- + Sử dụng thành thạo một số kỹ năng về chính trị, văn hoá, xã hội và pháp luật vào cuộc sống và nghề nghiệp.

- Kỹ năng cơ sở ngành

- + Thành thạo các kỹ năng chung trong ngành Công nghệ Thông tin và Truyền thông
- + Thành thạo các kỹ năng cơ bản về Lập trình
- + Thành thạo các kỹ năng Mạng máy tính
- + Thành thạo các kỹ năng Cơ sở dữ liệu

- Kỹ năng chuyên ngành ngành Truyền thông và Mạng máy tính

- + Thành thạo các kỹ năng về hệ thống phần cứng, mạng máy tính (PC, Laptop, Router, Switch)
- + Thành thạo các kỹ năng về hệ thống phần mềm, hệ điều hành mạng máy tính
- + Thành thạo các kỹ năng về quản trị hệ thống mạng máy tính
- + Thành thạo các kỹ năng về kiến thức về An ninh mạng

4.1.2 Các kỹ năng nghề nghiệp tích hợp

- Hình thành ý tưởng

- + Thu thập yêu cầu người dùng
- + Phân tích yêu cầu của hệ thống mạng

- Thiết kế

- + Mô hình hóa hệ thống
- + Đặc tả chi tiết hệ thống

- Triển khai

- + Thi công và lắp đặt, cài đặt các thiết bị phần cứng mạng
- + Cài đặt và cấu hình các hệ thống, dịch vụ mạng căn bản
- + Triển khai, tích hợp các hệ thống, dịch vụ mạng
- + Kiểm thử hệ thống

- Vận hành và bảo trì

- + Bàn giao tài liệu
- + Hướng dẫn sử dụng và vận hành
- + Kế hoạch bảo trì

4.2 Kỹ năng mềm

- Tư duy hệ thống

- + Có thói quen suy nghĩ toàn cục
- + Có khả năng phân tích sự tương tác giữa các thành phần trong hệ thống

- Kỹ năng, đạo đức và thái độ nghề nghiệp của cá nhân

- + Có thói quen chủ động và tích cực
- + Có đạo đức nghề nghiệp tốt
- + Có khả năng quản lý thời gian và tổ chức công việc
- + Có khả năng tự học

- Kỹ năng làm việc nhóm

- + Kỹ năng tổ chức làm việc nhóm
- + Kỹ năng giao tiếp giữa các thành viên nhóm

- Kỹ năng giao tiếp

- + Kỹ năng thuyết trình
- + Kỹ năng viết báo cáo
- + Kỹ năng giao tiếp điện tử
- + Kỹ năng đàm phán và giải quyết xung đột

4.3 Năng lực ngoại ngữ:

Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

5 Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

5.1 Đạo đức và thái độ nghề nghiệp của cá nhân

- Có thói quen chủ động và tích cực

- Có đạo đức nghề nghiệp tốt
- Có khả năng Quản lý thời gian và tổ chức công việc
- Có khả năng tự học

5.2 Bối cảnh xã hội

- Hiểu rõ vai trò và trách nhiệm đối với xã hội, tổ chức
- Hiểu rõ về luật lệ và quy định xã hội trong đời sống nghề nghiệp

5.3 Môi trường doanh nghiệp

- Hiểu rõ văn hóa doanh nghiệp
- Biết cách tìm hiểu mục tiêu và chiến lược phát triển của doanh nghiệp
- Hiểu rõ các quy định và điều luật trong doanh nghiệp trong ngành nghề được đào tạo.

6 Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Truyền thông và mạng máy tính, Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức có thể đảm nhận các vị trí sau:

- Nhân viên kỹ thuật phân cứng máy tính.
- Nhân viên thi công thiết kế, triển khai hệ thống mạng.
- Nhân viên quản trị, vận hành hệ thống mạng máy tính.
- Nhân viên giám sát, bảo trì, thiết lập bảo mật hệ thống mạng máy tính.
- Nhân viên Công nghệ thông tin của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, công ty.
- Nhân viên tư vấn, kinh doanh các sản phẩm Máy tính & Công nghệ thông tin.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí**
- Tên tiếng Anh: **Mechanical Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510201**

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về Triết học Mác –Lênin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh.
- Có kiến thức về rèn luyện sức khỏe, thể thao và quốc phòng an ninh.
- Trình bày và phân tích được những nội dung cơ bản về: vẽ kỹ thuật, vật liệu cơ khí, cơ kỹ thuật, chi tiết máy...
- Trình bày và phân tích được những nội dung cơ bản về: Công nghệ chế tạo máy, công nghệ CAD/CAM – CNC...
- Trình bày được tính chất cơ lý của các loại vật liệu thông dụng dùng trong ngành cơ khí và các phương pháp xử lý nhiệt;
- Giải thích được hệ thống dung sai lắp ghép theo TCVN 2244 – 2245;
- Phân tích được độ chính xác gia công và phương pháp đạt độ chính xác gia công;
- Giải thích được cấu tạo, nguyên lý làm việc, đọc, hiệu chỉnh, bảo quản các loại dụng cụ đo cần thiết của nghề;
- Trình bày được phương pháp gia công cắt gọt theo từng công nghệ, các dạng sai hỏng, nguyên nhân, biện pháp khắc phục;

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Đọc hiểu được bản vẽ cơ khí và vẽ được các bản vẽ Cơ khí;
- Vận hành được các thiết bị cơ khí, thiết kế, gia công các chi tiết máy ở mức độ đơn giản.
- Lập được quy trình công nghệ chế tạo và sửa chữa các chi tiết cơ khí.

- Áp dụng được những kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên môn đã học để thực hiện các công việc liên quan tới Công nghệ kỹ thuật cơ khí.
- Phân tích được quy trình vận hành, thao tác, bảo dưỡng, vệ sinh công nghiệp các máy gia công cắt gọt của ngành;
- Vận hành, lập trình, điều chỉnh khi gia công trên các máy công cụ điều khiển số (CNC);
- Đảm nhiệm được các công việc về bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị cơ khí.
- Thực hiện được các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các trang thiết bị, dụng cụ cắt cầm tay;
- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ đo thông dụng và phổ biến của nghề;
- Phát hiện và sửa chữa được các sai hỏng thông thường của máy, đồ gá và vật gia công;
- Đạt kỹ năng trong chương trình độ bậc 3 theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề Quốc gia.
- **Kỹ năng mềm:**
 - Cập nhật kiến thức nâng cao trình độ phù hợp với yêu cầu công việc.
 - Có khả năng làm việc theo nhóm.
 - Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam
 - Có năng lực ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao.
- **Về năng lực ngoại ngữ:**
 - Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương
- **Về năng lực sử dụng CNTT:**
 - Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.
- **Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:**
 - Có khả năng tự học và làm việc độc lập;
 - Có phương pháp làm việc khoa học, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh, đúc kết kinh nghiệm trong quá trình thực hiện công việc.

- Khả năng phối hợp hoạt động, làm việc theo nhóm; xác định các vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm.

- Đánh giá hoạt động của nhóm và kết quả thực hiện của bản thân, của nhóm.

- Thực hành làm việc trong nhiều loại môi trường khác nhau.

- **Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Có khả năng làm việc tại các cơ sở sản xuất cơ khí, các nhà máy sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí.

- Kỹ thuật viên bảo trì, trực tiếp đứng máy, dây chuyền sản xuất hoặc có khả năng mở cơ sở sản xuất riêng.

- Có khả năng tự học, tự ứng dụng.

- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty có liên quan đến ngành cơ khí;

- Tổ trưởng, trưởng ca điều hành sản xuất;

- Quản đốc phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, kinh doanh các sản phẩm cơ khí;

- Có khả năng tự tạo việc làm;

- Tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn (liên thông lên Đại học tại các trường Đại học có cùng chuyên ngành).

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ kỹ thuật Ô tô**
- Tên tiếng Anh: **Automotive Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510202**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về Triết học Mác –Lênin, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh .
- Có kiến thức về rèn luyện sức khỏe, các môn thể thao và quốc phòng an ninh.
- Trình bày được những nội dung cơ bản về: Vẽ kỹ thuật, an toàn lao động, Autocad 2d, kiến thức nhập môn ô tô.
- Có kiến thức về cấu tạo nguyên lý động cơ đốt trong, kết cấu khung gầm ô tô, các hệ thống điện ô tô, điện lạnh trên ô tô, thiết bị chẩn đoán kỹ thuật ô tô...

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Lập kế hoạch, kiểm tra, chuẩn bị các tài liệu hướng dẫn, tiến hành các bước cần thiết để thực hiện một công việc sửa chữa ô tô.
- Giám sát kiểm tra các thông số kỹ thuật, sửa chữa, lắp ráp.
- Sử dụng được các trang thiết bị đo kiểm trong chuyên ngành ô tô.
- Có khả năng tổ chức, quản lý sản xuất trong lĩnh vực bảo trì và sửa chữa ô tô, làm việc ở các phân xưởng, trạm bảo dưỡng, nghiên cứu cải tiến, phát triển trang thiết bị kỹ thuật và tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới.

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Có kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm.
- Lập kế hoạch và giải quyết vấn đề

▪ **Về năng lực ngoại ngữ**

- Có chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.
- Năng lực công nghệ thông tin
- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

4 . Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có tác phong công nghiệp, có tinh thần kỷ luật lao động cao, yêu ngành yêu nghề, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm nghề nghiệp với đồng nghiệp.
 - Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù chịu khó và sáng tạo trong công việc.
 - Có ý thức vươn lên trong học tập, không ngừng đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Có tinh thần cầu tiến, trách nhiệm với công việc.

5 . Vị trí làm sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng làm việc tại các nhà máy sản xuất phụ tùng, lắp ráp, sửa chữa tại các cơ sở ô tô, cơ quan quản lý Nhà Nước có liên quan đến ngành công nghệ kỹ thuật ô tô, các cơ sở đào tạo, dạy nghề, văn phòng đại diện và kinh doanh ô tô.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử**
- Tên tiếng Anh: **Mechatronic Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510304**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật và an ninh quốc phòng phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc;
- Kiến thức về chuyển động của vật thể, các quy luật chuyển động của vật thể dưới tác động của lực;
- Kiến thức về cấu tạo, hoạt động, quá trình thiết kế các chi tiết máy và máy trong ngành cơ khí; tính toán khả năng chịu lực của các chi tiết máy, các điều kiện và khả năng chịu lực và biến dạng;
- Kiến thức cơ bản về dung sai và lắp ghép các mối ghép thông dụng trong ngành cơ khí; kiến thức về dụng cụ đo, phương pháp đo và cách xử lý kết quả đo;
- Kiến thức cơ bản về phép chiếu, phương pháp biểu diễn vật thể, các quy tắc – tiêu chuẩn nhà nước về bản vẽ và các loại bản vẽ dùng trong chuyên ngành;
- Có kiến thức cơ bản về nguyên lý hoạt động của các linh kiện điện tử, hoạt động của các mạch điện tử cơ bản;
- Kiến thức về các quá trình diễn ra của hệ thống điện, khí nén, thủy lực.
- Kiến thức thiết kế các hệ thống sản xuất vừa và nhỏ từ đó có thể đề ra nhiệm vụ bảo trì, bảo dưỡng;
- Kiến thức về hệ thống truyền động điện trong các sản phẩm cơ điện tử cũng như hệ thống cơ điện tử bao gồm cả truyền động điện của cơ cấu chấp hành và điện tử công suất;
- Có kiến thức cơ bản về đo lường điện – điện tử và thiết bị đo;
- Có kiến thức cơ bản về cách thức lập trình, tư duy lập trình, kỹ thuật lập trình sử

dụng ngôn ngữ lập trình;

- Kiến thức cơ bản về an toàn lao động, môi trường công nghiệp;

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Có năng lực về kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì máy và thiết bị và các thành phần trên dây chuyền sản xuất;

- Vận dụng được các kiến thức về hệ thống sản xuất dựa trên nền tảng kỹ thuật khí nén, thủy lực, điện.

- Vận dụng được các kiến thức về hệ thống kỹ thuật số, xử lý tín hiệu số cũng như lập trình các thiết bị dựa trên nền tảng kỹ thuật số;

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng về hệ thống sản xuất, tự động hóa quá trình sản xuất, sản xuất tích hợp;

- Vận dụng được các kiến thức về công nghệ CAD/CAM-CNC, kỹ thuật tính toán, mô phỏng số;

- Phân tích được đặc điểm, quy trình sản xuất các chi tiết máy, trang thiết bị công nghệ trong ngành cơ khí tự động hóa, cơ điện tử;

- Thiết kế và tiến hành thí nghiệm với các kỹ thuật thích hợp và công cụ; giải thích và phân tích dữ liệu.

- Thực hiện các hoạt động trong các giai đoạn của thiết kế hệ thống (ý tưởng, thiết kế sơ bộ và thiết kế chi tiết); áp dụng các mô hình quá trình phù hợp cho các đề án phát triển cụ thể; xây dựng quy trình cho các sản phẩm đơn lẻ, sản phẩm mềm, hay sản phẩm cải tiến;

- Minh họa việc chế tạo các chi tiết; việc lắp ráp các chi tiết thành những cụm chi tiết;

- Phân tách hệ thống thành các module thiết kế, tổ chức của hệ thống; diễn giải được thuật toán (cấu trúc dữ liệu, kiểu điều khiển) và ngôn ngữ lập trình sử dụng;

- Triển khai, vận hành và bảo trì hệ thống cơ điện tử tại các phân xưởng, xí nghiệp sản xuất.

▪ Kỹ năng mềm:

- Thực hành viết mạch lạc và trôi chảy, biết cách viết các văn bản kỹ thuật, văn bản

chính và không chính thức, báo cáo;

- Kỹ năng chuẩn bị bài thuyết trình, sử dụng các hình thức giao tiếp khác nhau (tin nhắn, thư điện tử, trang web,...);

- Kỹ năng vẽ phác thảo và vẽ, xây dựng bảng biểu, đồ thị, biểu đồ; phân tích các bản vẽ kỹ thuật;

▪ **Về năng lực ngoại ngữ:**

Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng tự học và làm việc độc lập;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành cơ điện tử, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tự duy, lập luận.

- Hiểu/giải thích các giai đoạn của việc thành lập nhóm và vòng đời của nhóm; xác định các vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm; nhận biết được các điểm mạnh và điểm yếu của nhóm;

- Xác định được các mục tiêu và công việc cần làm, đưa ra kế hoạch và tạo điều kiện cho các cuộc họp có hiệu quả;

- Xác định các nguyên tắc của nhóm, các chiến lược cho sự phản hồi, đánh giá, và tự đánh giá; xác định các kỹ năng cho sự duy trì và phát triển nhóm, các kỹ năng cho sự phát triển cá nhân trong phạm vi nhóm.

- Thực hành làm việc trong nhiều loại nhóm khác nhau, thực hành sự hợp tác kỹ thuật với các thành viên trong nhóm.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử, Sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Thiết kế, lắp ráp và lập trình điều khiển các máy sản xuất đơn lẻ hoặc dây chuyền

sản xuất tự động;

- Trực tiếp vận hành dây chuyền sản xuất, máy gia công cơ khí chính xác (CNC);
- Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống máy tự động, hệ thống và các bộ phận của dây chuyền sản xuất.
- Nhân viên chăm sóc khách hàng trong các doanh nghiệp cung cấp thiết bị cơ điện tử.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa**
- Tên tiếng Anh: **Automation and Control Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510305**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản về lý luận chính trị và thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc;
- Kiến thức về kết cấu, nguyên lý làm việc, quan hệ điện từ trong máy điện;
- Kiến thức về cấu tạo, hoạt động của các loại khí cụ điện;
- Kiến thức về các thành phần của một hệ thống điều khiển tự động, các phương pháp xây dựng mô hình hóa của hệ thống điều khiển tự động;
- Kiến thức cơ bản về phép chiếu, phương pháp biểu diễn vật thể, các quy tắc – tiêu chuẩn nhà nước về bản vẽ và các loại bản vẽ dùng trong chuyên ngành;
- Có kiến thức cơ bản về nguyên lý hoạt động của các linh kiện điện tử, hoạt động của các mạch điện tử cơ bản;
- Kiến thức về các phần tử của thiết bị điện, điện tử, khí nén, bộ biến tần, các mạch điều khiển có tiếp điểm, điều khiển bộ biến tần;
- Có kiến thức cơ bản về đo lường điện – điện tử và thiết bị đo;
- Có kiến thức cơ bản về cách thức lập trình, tư duy lập trình, kỹ thuật lập trình sử dụng ngôn ngữ lập trình;
- Kiến thức về kỹ thuật sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống thiết bị điều khiển công nghiệp;
- Kiến thức về vẽ sơ đồ nguyên lý, bố trí, lắp đặt và vận hành được các tủ bảng điện;

- Kiến thức về hệ thống kỹ thuật số, xử lý tin hiệu số cũng như lập trình các thiết bị dựa trên nền tảng kỹ thuật số;
- Kiến thức về xây dựng thuật toán điều khiển, mô phỏng hệ thống điều khiển tự động;
- Kiến thức về cấu trúc, hệ thống, phương pháp giao tiếp giữa máy tính với các thiết bị ngoại vi được dùng trong lĩnh vực đo lường, giám sát và điều khiển tự động;
- Kiến thức về phân tích động lực học vị trí, vận tốc của tay máy, hệ thống Robot công nghiệp, lập trình điều khiển và đồ họa;
- Kiến thức về các thành phần của hệ thống thu thập dữ liệu, điều khiển và giám sát trong hệ thống tự động hóa;
- Kiến thức cơ bản về an toàn lao động, môi trường công nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ Kỹ năng cứng:

- Đọc được các bản vẽ điện, điện tử, cơ khí
- Lập được bản vẽ điện, điện tử, cơ khí trên các phần mềm CAD (2D)
- Đọc hiểu bản vẽ mặt bằng, lắp đặt thiết bị điện, đấu nối cáp, mạch nguyên lý
- Tạo lập và kiểm tra được mạch và linh kiện điện tử
- Sử dụng được các dụng cụ đo kiểm như VOM, máy hiện sóng...
- Tạo lập và kiểm tra được các mạch điều khiển trong công nghiệp
- Gá, lắp được thiết bị động lực, điều khiển
- Viết ứng dụng cho vi điều khiển và PLC theo qui trình công nghệ
- Thi công được các tủ bảng điện đơn giản
- Vận hành được hệ thống có sử dụng: khí nén, cảm biến công nghiệp, hệ truyền động cơ khí, biến tần, điều khiển bằng PLC.
- Vận hành và bảo dưỡng hệ thống thiết bị điều khiển công nghiệp
- Thiết kế hệ thống điều khiển tự động có sử dụng khí nén, cảm biến công nghiệp, biến tần, hệ truyền động cơ khí, điều khiển bằng PLC.
- Thiết kế và lắp đặt tủ động lực, tủ phân phối, điều khiển PLC cho một nhà xưởng
- Thiết kế được hệ thống tự động công nghiệp, mạng truyền thông trong công

nghiệp

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Thực hành viết mạch lạc và trôi chảy, biết cách viết các văn bản kỹ thuật, văn bản chính và không chính thức, báo cáo;
- Kỹ năng chuẩn bị bài thuyết trình, sử dụng các hình thức giao tiếp khác nhau (tin nhắn, thư điện tử, trang web,...);
- Kỹ năng vẽ phác thảo và vẽ, xây dựng bảng biểu, đồ thị, biểu đồ; phân tích các bản vẽ kỹ thuật;
- **Về năng lực ngoại ngữ:** Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.
- **Về năng lực sử dụng CNTT:** Đạt được chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao do Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức công nhận.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Có khả năng tự học và làm việc độc lập;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành cơ điện tử, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.
- Hiểu/giải thích các giai đoạn của việc thành lập nhóm và vòng đời của nhóm; xác định các vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm; nhận biết được các điểm mạnh và điểm yếu của nhóm;
- Xác định được các mục tiêu và công việc cần làm, đưa ra kế hoạch và tạo điều kiện cho các cuộc họp có hiệu quả;
- Xác định các nguyên tắc của nhóm, các chiến lược cho sự phản hồi, đánh giá, và tự đánh giá; xác định các kỹ năng cho sự duy trì và phát triển nhóm, các kỹ năng cho sự phát triển cá nhân trong phạm vi nhóm.
- Thực hành làm việc trong nhiều loại nhóm khác nhau, thực hành sự hợp tác kỹ thuật với các thành viên trong nhóm.

6. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, sinh viên có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Cán bộ kỹ thuật trong các bộ phận kỹ thuật quản lý điều hành sản xuất, kỹ thuật viên bảo trì giám sát hệ thống sản xuất tự động.
- Thiết kế, lắp ráp và lập trình điều khiển các máy sản xuất đơn lẻ hoặc dây chuyền sản xuất tự động;
 - Trực tiếp vận hành, giám sát hoạt động dây chuyền sản xuất tự động;
 - Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện, khí nén các bộ phận của dây chuyền sản xuất hoặc trong cả hệ thống.
- Nhân viên chăm sóc khách hàng trong các doanh nghiệp cung cấp thiết bị tự động hóa.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN, ĐIỆN TỬ

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử**
- Tên tiếng Anh: **Electrical and Electronic Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510303**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Nắm vững các kiến thức cơ sở ngành để phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập chuyên sâu cũng như học lên trình độ cao hơn như: An toàn điện, Mạch điện, Đo lường điện, Vẽ điện, Vật liệu điện, Điện tử cơ bản, Điện cơ bản, Khí cụ điện, Vi mạch, Máy điện, Truyền động điện...

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn của một cử nhân cao đẳng ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử để phục vụ cho công việc thực tế và việc nghiên cứu chuyên môn, học tập nâng cao trình độ như: Điện tử công suất, Cung cấp điện, Trang bị điện, Kỹ thuật khí nén, Điều khiển lập trình PLC, Tính toán sửa chữa máy điện, Đồ án môn học, Điều khiển tự động, Vi điều khiển, Kỹ thuật cảm biến, Thực tập Điện cơ bản, Thực tập Điện tử cơ bản...

- Nắm vững các kiến thức chung về lý luận Chính trị, Pháp luật, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng - An ninh... để phục vụ cho công việc trong một xã hội hội nhập và phát triển.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thực hành: Đồng hồ VOM chỉ thị kim, VOM chỉ thị số, Am-pe kế kẹp, Dao động ký, Các máy phát sóng âm tần, Máy quấn dây biến áp...

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành Điện, Điện tử, nhận diện và phân biệt chính xác các khí cụ điện, thiết bị điện... trên bản vẽ.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm vẽ Điện, Điện tử để vẽ các bản vẽ kỹ thuật trong chuyên ngành Điện, Điện tử.

- Thiết kế, thi công được các mạch điện thiết trí (nổi, ngầm); Thiết kế, thi công và vận hành được các đường truyền dẫn điện dân dụng và công nghiệp; Lắp đặt, vận hành được các thiết bị điện, thiết bị điện tử trong công nghiệp...

- Bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế các hư hỏng của các thiết bị điện, thiết bị điện tử như máy phát điện, động cơ điện, tủ điều khiển, mạch điều khiển...

▪ **Kỹ năng mềm:**

- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học, đảm bảo vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong các phân xưởng sản xuất, bảo trì - sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện trong các nhà máy, khu công nghiệp.

- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm.

▪ **Về năng lực ngoại ngữ**

Đạt được chứng chỉ Tiếng Anh TOEIC 350 quốc tế hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương

▪ **Về năng lực sử dụng CNTT**

Đạt chứng chỉ Kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao do trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức cấp.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, hiếu và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống và làm việc trong xã hội công nghiệp.

- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.

- Có phẩm chất đạo đức trong công việc, tự tin, tư duy năng động, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, khả năng hòa nhập, hợp tác và làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.

6. Vị trí làm việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty liên quan đến ngành điện;

- Tổ trưởng thi công sản xuất trong các công trình lắp đặt điện;

- Quản lý nhóm, phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất;
- Có khả năng tự tạo việc làm, tự mở cơ sở kinh doanh, sửa chữa các thiết bị điện;
- Tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **Công nghệ Kỹ thuật Điện tử, Truyền thông**
- Tên tiếng Anh: **Electronics and Communications Engineering Technology**
- Mã ngành: **6510312**

2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Nắm vững các kiến thức cơ sở ngành để phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập chuyên sâu cũng như học lên trình độ cao hơn như: An toàn điện, Mạch điện, Đo lường điện, Vẽ điện, Vật liệu Điện tử, viễn thông cơ bản, Điện tử cơ bản, Kỹ thuật số, Cơ sở lập trình Vi điều khiển.

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn của một cử nhân cao đẳng ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện tử, viễn thông để phục vụ cho công việc thực tế và việc nghiên cứu chuyên môn, học tập nâng cao trình độ như: Điện tử công suất, Tổng đài điện tử, Thông tin quang, Truyền sóng và anten, Truyền số liệu, Thiết bị viễn thông đầu cuối, Thông tin di động, Đồ án môn học, Vi điều khiển, Thực tập Điện tử cơ bản.

- Nắm vững các kiến thức chung về lý luận Chính trị, Pháp luật, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng - An ninh... để phục vụ cho công việc trong một xã hội hội nhập và phát triển.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

▪ **Kỹ năng cứng:**

- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thực hành: Đồng hồ VOM chỉ thị kim, VOM chỉ thị số, Am-pe kế kẹp, Dao động ký, Các máy phát sóng âm tần...

- Đọc được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành Điện tử, viễn thông, nhận diện và phân biệt chính xác các khí cụ điện, thiết bị điện... trên bản vẽ.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm vẽ Điện tử, viễn thông để vẽ các bản vẽ kỹ thuật trong chuyên ngành Điện tử, viễn thông.

- Thiết kế, thi công được các mạch điện thiết trí (nổi, ngầm); Thiết kế, thi công và vận hành được các đường truyền dẫn Điện tử, viễn thông; Lắp đặt, vận hành được các thiết bị điện, thiết bị Điện tử, viễn thông...

- Bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế các hư hỏng của các thiết bị Điện tử, viễn thông...

- **Kỹ năng mềm:**

- Có khả năng tổ chức nơi làm việc khoa học, đảm bảo vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường và an toàn lao động trong các phân xưởng sản xuất, bảo trì - sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện trong các nhà máy, khu công nghiệp.

- Có kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm.

- **Về năng lực ngoại ngữ:**

Sinh viên phải đạt một trong số các chứng chỉ sau: chứng chỉ TOEIC 350 (2 kỹ năng) do ETS cấp hoặc các chứng chỉ tương đương Quốc tế khác.

- **Về năng lực sử dụng CNTT:**

Năng lực công nghệ thông tin: đạt chứng chỉ Kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin nâng cao do trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức cấp.

5. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm:

- Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, hiếu và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống và làm việc trong xã hội công nghiệp.

- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.

- Có phẩm chất đạo đức trong công việc, tự tin, tư duy năng động, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, khả năng hòa nhập, hợp tác và làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.

6. Vị trí làm việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Cán bộ kỹ thuật trong phân xưởng, nhà máy, công ty liên quan đến ngành điện tử - điện tử viễn thông;
- Tổ trưởng thi công sản xuất trong các công trình lắp đặt điện tử viễn thông;
- Quản đốc phân xưởng trong các doanh nghiệp sản xuất;
- Có khả năng tự tạo việc làm, tự mở cơ sở kinh doanh, sửa chữa các thiết bị điện tử viễn thông;
- Tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

“Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức đào tạo nguồn nhân lực có đạo đức và năng lực, yêu nghề, sáng tạo, biết tự khẳng định giá trị, giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc, có ý thức học tập suốt đời.”

Sứ mạng của Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức



**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC**

Đ/C: 53 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 3 897 0023 – 08. 3 896 6825 _ Fax: 08. 3 896 2474

Email: pdt@mail.tdc.edu.vn _ Website: www.tdc.edu.vn